

DANH MỤC

**Các nhiệm vụ lập pháp qua rà soát các chủ trương, định hướng,
yêu cầu mới trong các văn kiện Hội nghị lần thứ ba
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV**
(Kèm theo Văn bản số/UBTVQH16-PLTP ngày .../.../2026
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
I	Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 24/7/2026 của Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV		
1	Sửa đổi Luật Đất đai	Giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo tiếp thu, hoàn thiện, ban hành các văn kiện và quán triệt, tổ chức thực hiện; chỉ đạo Đảng ủy Chính phủ căn cứ Nghị quyết của Trung ương chỉ đạo Chính phủ hoàn thiện Hồ sơ dự án Luật Đất đai (sửa đổi) và các luật liên quan theo quy định, trình Quốc hội xem xét, quyết định.	Đã trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất
2	Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thành lập thành phố Quảng Ninh, thành phố Bắc Ninh	Đồng ý chủ trương thành lập thành phố Quảng Ninh và thành phố Bắc Ninh. Giao Bộ Chính trị chỉ đạo Đảng ủy Chính phủ căn cứ chủ trương của Trung ương chỉ đạo Chính phủ hoàn thiện Đề án, hồ sơ theo quy định, trình Quốc hội khóa XVI xem xét, quyết định tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất.	Quốc hội đã thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất
3	Nghiên cứu, rà soát Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Đồng ý chủ trương chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương sang Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và đổi tên Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương thành Ban Tuyên giáo Trung ương.	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
II	Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển và Chương trình số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW		
1	Sửa đổi Hiến pháp năm 2013	Thế chế hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).	Theo Kế hoạch của Bộ Chính trị
2	Sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các vấn đề xã hội phát sinh từ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, nền tảng số và bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm kỷ cương xã hội trong đời sống thực và trên không gian mạng. Xây dựng nền tư pháp liên chính, chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Tăng cường kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật; xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm, bảo đảm không có vùng cấm, không có ngoại lệ.	Trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 2
3	Nghiên cứu, rà soát Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, gia đình, cộng đồng và Nhân dân trong giám sát, tuyên truyền, vận động toàn dân thực hiện pháp luật và các chuẩn mực xã hội. Nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và công tác hòa giải ở cơ sở. Thực hành quy chế dân chủ, khuyến khích các hình thức tự quản của cộng đồng, xây dựng và thực hiện các hương ước, quy ước tiến bộ, phù hợp với pháp luật và văn hóa truyền thống dân tộc. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động tổ chức đảng ở cơ sở, xây dựng tổ chức cơ sở đảng thực sự là hạt nhân	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		chính trị, trung tâm đoàn kết, quy tụ, phát huy sức mạnh cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các thiết chế xã hội ở cơ sở tham gia quản trị xã hội. Thực hiện tốt chính sách bình đẳng, đoàn kết các dân tộc, tôn giáo; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; từng bước xây dựng xã hội có khả năng tự điều chỉnh trên cơ sở pháp luật, đạo đức, văn hoá, chuẩn mực xã hội và hương ước, quy ước tiến bộ. Triển khai thí điểm, tổng kết, nhân rộng mô hình xã, phường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển.	
4	Nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục, Luật Dân số; xây dựng Luật về học tập suốt đời	Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng mở, hiện đại, thực học, thực nghiệp; xây dựng xã hội học tập và thúc đẩy học tập suốt đời. Xây dựng nền giáo dục lấy người học làm trung tâm; chuyển mạnh từ tư duy quản lý giáo dục sang quản trị phát triển giáo dục; mọi chính sách giáo dục phải hướng tới sự phát triển toàn diện, hạnh phúc, tương lai của người học và sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức, pháp luật, lịch sử, văn hoá, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức công dân. Đưa nội dung giáo dục về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển vào chương trình giáo dục phù hợp ở các cấp học; xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục toàn diện. Phát huy vai trò, trách nhiệm của gia đình trong hình thành, phát triển, hoàn thiện nhân cách, đạo đức, lối sống; phát huy vai trò của	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		các thiết chế văn hoá, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong bồi dưỡng và phát triển nhân cách con người.	
5	Nghiên cứu, rà soát Luật Thể dục, thể thao	Thực hiện đồng bộ các chính sách dân số và phát triển, bảo đảm duy trì mức sinh, cơ cấu hợp lý, nâng cao chất lượng dân số. Phát triển toàn diện đời sống văn hoá, tinh thần; xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh; đẩy mạnh phong trào, hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể lực, tầm vóc và sức khỏe con người Việt Nam.	
6	Nghiên cứu, rà soát Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình	Xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh, thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội; phát huy các giá trị hiếu nghĩa, thủy chung, trách nhiệm, yêu thương, chia sẻ và tôn trọng lẫn nhau. Tăng cường chính sách xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa và hạn chế những hệ lụy xã hội từ "đổ vỡ" gia đình; quan tâm chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò của phụ nữ và người cao tuổi; phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế.	
7	Nghiên cứu, rà soát Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Trí tuệ nhân tạo, Luật Chuyển giao công nghệ và Luật Chuyển đổi số	Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chú trọng thực thi pháp luật, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và dữ liệu trong quản trị xã hội. Xây dựng dữ liệu trở thành nguồn tài nguyên chiến lược, tư liệu sản xuất mới, nền tảng của quản trị hiện đại; phát triển đồng bộ hạ tầng số và hệ sinh thái dữ liệu quốc gia; chuẩn hoá, kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả, an toàn. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn,	Hoàn thành 2027

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		Internet vạn vật (IoT) và công nghệ số hiện đại; cắt giảm tối đa thủ tục hành chính; phát triển dịch vụ công thông minh, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tích cực, chủ động hội nhập, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm, tri thức và thành tựu quốc tế về xây dựng và quản trị xã hội phù hợp với điều kiện Việt Nam. Đẩy mạnh hợp tác trong nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao năng lực quản trị xã hội hiện đại.	
8	Nghiên cứu, rà soát các luật về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, xuyên suốt. Bộ, ngành Trung ương kiến tạo phát triển theo lĩnh vực phụ trách và đồng bộ trong tổng thể chiến lược phát triển đất nước; địa phương chủ động thực hiện, sáng tạo trong khuôn khổ pháp luật và phân cấp, phân quyền của Trung ương. Hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế vận hành của chính quyền địa phương hai cấp theo hướng cấp tỉnh tập trung vai trò quy hoạch, điều phối, phân bổ nguồn lực, tổ chức không gian phát triển, kiểm tra, giám sát và liên kết vùng; cấp xã là tuyến đầu của quản trị xã hội, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, công cụ thực thi, kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình; tăng cường kiểm tra,	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		giám sát, thanh tra, kiểm toán dựa trên dữ liệu.	
9	Nghiên cứu, rà soát Luật Cán bộ, công chức	Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, lấy phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp là căn cứ quan trọng để đánh giá cán bộ; khẩn trương hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm, bố trí, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có năng lực số và kỹ năng quản trị hiện đại; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ có năng lực, chuyên môn về cơ sở. Khẩn trương hoàn thiện chính sách tiền lương, đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ, nhất là cán bộ công tác tại cơ sở, vùng khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo.	
10	Nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Thi hành án dân sự	Kịp thời hoàn thiện thể chế, pháp luật để xử lý các vấn đề phát sinh trong phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xác lập mô hình tăng trưởng mới, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và tác động của khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo đối với an ninh con người và ổn định xã hội. Hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về bảo đảm an ninh con người, an ninh, trật tự theo hướng phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng cơ quan, xác định rõ cơ quan chủ trì, khắc phục giao thoa, chồng chéo. Khẩn trương rà soát, sửa đổi, hoàn thiện pháp luật về tổ chức hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo hướng đồng bộ, thống	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		nhất, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.	
11	Nghiên cứu, rà soát Luật An toàn thực phẩm, Luật Xử lý vi phạm hành chính	Nghiên cứu tăng chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm, sản xuất, kinh doanh hàng giả, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi xâm hại sức khỏe con người và cộng đồng.	Trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 2
12	Nghiên cứu, rà soát Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Phòng bệnh	Tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; chuyển mạnh từ chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh, chăm sóc và nâng cao sức khỏe toàn diện, từ quản lý bệnh tật sang quản lý sức khỏe, nâng cao chất lượng sống của Nhân dân. Chú trọng phát triển y tế dự phòng, y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe người dân theo vòng đời, chăm sóc sức khỏe ban đầu, sức khỏe học đường, sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm; triển khai khám sức khỏe định kỳ, từng bước miễn viện phí theo lộ trình; đẩy mạnh quản lý sức khỏe toàn dân dựa trên dữ liệu và ứng dụng khoa học, công nghệ.	
13	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm y tế, Luật Dược; nghiên cứu xây dựng Luật về y học cổ truyền	Nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, kiểm soát dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh mới nổi; bảo đảm an ninh y tế giữa các vùng, miền. Mở rộng, bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; nâng cao năng lực tự chủ về nghiên cứu, sản xuất và cung ứng vắc xin, thuốc, thiết bị y tế thiết yếu. Tăng cường kiểm soát môi trường sống dựa trên tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, chuyên nghiệp, nhân văn. Phát huy giá trị y học dân tộc, phát triển dược liệu, công nghiệp dược, công nghệ sinh học và các ngành, dịch vụ chăm sóc sức khỏe.	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
14	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo vệ môi trường	Hoàn thiện thể chế quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; thúc đẩy chuyển đổi xanh; thiết lập cơ chế điều phối liên vùng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, dữ liệu, hệ thống quan trắc, giám sát, cảnh báo, bảo vệ môi trường. Xây dựng văn hoá sinh thái, lối sống hài hoà với thiên nhiên; phát huy trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của đất nước.	
15	Nghiên cứu, rà soát Luật Thi hành án hình sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú	Nghiên cứu mở rộng chính sách thi hành án đối với các hình phạt tại cộng đồng (trong đó có phạm nhân có trình độ cao để tận dụng hiệu quả nguồn lực chất lượng cao đóng góp cho các lĩnh vực chuyên môn phù hợp). Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ thực hiện quản lý bị can, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; quản lý, giám sát, giáo dục người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng.	Hoàn thành 2026 - 2028
III	Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam và Chương trình số 33-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW		
1	Nghiên cứu, rà soát Luật Cán bộ, công chức	Đổi mới toàn diện công tác cán bộ, coi đánh giá cán bộ là khâu đột phá và lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có cơ chế liên thông trong tuyển dụng, thu hút, sử dụng chuyên gia, nhân lực chất lượng cao giữa khu vực công và khu vực tư.	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
2	Nghiên cứu xây dựng Luật về thử nghiệm có kiểm soát (sandbox)	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thử nghiệm có kiểm soát trong các lĩnh vực; thúc đẩy các ngành, địa phương ban hành các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát phù hợp; bảo đảm nhất quán trong nhận thức và thực thi cơ chế chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý cho các địa phương đủ năng lực; cho phép thí điểm có kiểm soát các mô hình kinh doanh mới, cơ chế quản trị mới và chính sách đặc thù, vượt trội; hoàn thiện khung pháp lý về trí tuệ nhân tạo và công nghệ số; bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền con người trong môi trường số.	
3	Nghiên cứu, rà soát Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế	Hoàn thiện cơ chế, chính sách và phát triển hệ thống an sinh phù hợp với lao động phi chính thức, lao động nền tảng và thích ứng với già hoá dân số. Thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng, miền, thành thị và nông thôn, miền núi và miền xuôi; quan tâm phát triển vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm yếu thế.	
4	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách phát triển nghệ nhân xuất sắc	Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; triển khai đồng bộ các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người và chuẩn mực xã hội Việt Nam từ Trung ương đến cơ sở; gắn xây dựng, hoàn thiện thể chế văn hoá với thực hành và lan toả, thấm sâu các hệ giá trị trong đời sống xã hội; đưa văn hoá thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội trở thành giá trị cốt lõi. Giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển; phát triển mạnh công nghiệp văn hoá và kinh tế sáng tạo; xây	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		dựng cơ chế, chính sách phát triển các nghệ nhân xuất sắc; đẩy mạnh xuất khẩu văn hoá; tài sản hoá các giá trị văn hoá và xây dựng thị trường tài sản trí tuệ văn hoá; xây dựng văn hoá số, bảo vệ chủ quyền văn hoá số quốc gia.	
5	Nghiên cứu xây dựng Luật về học tập suốt đời; nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp	Xây dựng nền giáo dục mở, liên thông, công bằng và thích ứng, lấy người học làm trung tâm. Đổi mới giáo dục và đào tạo theo hướng thực học, thực nghiệp, phát triển năng lực sáng tạo, tư duy phản biện, kỹ năng số, tinh thần khởi nghiệp, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Phát triển giáo dục đại học trở thành hạt nhân của năng lực tri thức quốc gia; phát triển đại học nghiên cứu đẳng cấp quốc tế và các trung tâm xuất sắc về khoa học, công nghệ. Đổi mới toàn diện giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu của doanh nghiệp; mở rộng mô hình đào tạo kép, đào tạo tại doanh nghiệp, đào tạo lại và đào tạo nâng cao kỹ năng; thúc đẩy mô hình đào tạo nghề sau trung học; xây dựng hệ sinh thái phát triển kỹ năng nghề, khung kỹ năng nghề quốc gia. Hình thành hệ thống dự báo kỹ năng, đào tạo lại, chuyển đổi nghề và bảo vệ người lao động trong quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, tư duy khoa học, kỹ năng số, khả năng tự học, khả năng thích ứng. Xây dựng xã hội học tập và cơ chế học tập suốt đời; đẩy mạnh bình dân học vụ số và tri thức hoá nông dân.	
6	Nghiên cứu, rà soát Luật Người cao tuổi, Luật Dân số	Chuyên căn bản tư duy từ quản lý quy mô, cơ cấu dân số sang phát triển vốn dân số quốc gia, coi dân số là nguồn lực chiến lược của tăng trưởng dài hạn; nâng cao chất lượng dân số, gắn chính	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		sách dân số với phát triển nguồn nhân lực, an sinh xã hội và thị trường lao động. Chủ động xây dựng chiến lược và chính sách dân số thích ứng với già hoá dân số; chuyển từ tư duy ứng phó sang khai thác cơ hội phát triển từ chuyển đổi dân số; phát triển mạnh “kinh tế bạc” và hệ sinh thái, sản phẩm, dịch vụ cho người cao tuổi.	
7	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo vệ môi trường	Coi quản trị tài nguyên, môi trường là trụ cột của phát triển bền vững gắn với bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, thích ứng với biến đổi khí hậu và khả năng chống chịu của nền kinh tế. Xây dựng văn hoá sinh thái, thúc đẩy lối sống xanh, hài hoà với thiên nhiên. Hoàn thiện thể chế bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu theo hướng kiến tạo, dẫn dắt chuyển đổi xanh, phát triển trong giới hạn sinh thái và khả năng chịu tải của môi trường; sử dụng hiệu quả các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường. Thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 theo lộ trình phù hợp; thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế cacbon thấp, chuyển đổi xanh trong các ngành, lĩnh vực và có cơ chế hỗ trợ vùng sản xuất.	
8	Nghiên cứu xây dựng Luật về phát triển công nghiệp môi trường	Phát triển công nghiệp môi trường thành ngành kinh tế chiến lược; hình thành cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ xanh và công nghệ khí hậu; khuyến khích phát triển khu công nghiệp sinh thái và hệ thống tái chế có truy xuất nguồn gốc; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với nước biển dâng, suy thoái đất, suy giảm đa dạng sinh học và ô nhiễm môi trường.	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
9	Nghiên cứu, rà soát Luật An ninh quốc gia, Luật Quốc phòng	Hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật về quốc phòng, an ninh phù hợp với yêu cầu đổi mới mô hình phát triển đất nước, thích ứng với các hình thái chiến tranh mới và các không gian chiến lược mới. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, hiện đại, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân liên hoàn; gắn thể trận quốc phòng số, thể trận an ninh số với thể trận lòng dân vững chắc. Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; tăng cường đầu tư, ưu tiên hiện đại hoá các lực lượng tác chiến trên biển, trên không, không gian mạng, tác chiến điện tử, lực lượng không người lái, rôbot, lực lượng nghiệp vụ chuyên biệt trong các lĩnh vực an ninh, tình báo, khoa học, công nghệ và kỹ thuật chuyên ngành.	
10	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đột phá phát triển công nghiệp quốc phòng	Đẩy mạnh đột phá phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh chủ động, tự lực, tự cường, tự chủ chiến lược, lưỡng dụng, hiện đại với sự tham gia phù hợp của khu vực tư nhân trong nước. Ưu tiên phát triển lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, bán dẫn, vật liệu mới, vệ tinh, phương tiện không người lái, rôbot, an ninh mạng, công nghệ lượng tử và tác chiến điện tử; từng bước làm chủ thiết kế, chế tạo vũ khí công nghệ cao. Hình thành và phát triển đồng bộ các khu kinh tế - quốc phòng, khu, cụm công nghiệp lưỡng dụng, tổ hợp công nghiệp an ninh quốc gia và trung tâm đổi mới sáng tạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng doanh nghiệp quốc phòng, an ninh có năng lực làm chủ công nghệ chiến lược, dẫn dắt các lĩnh vực mũi nhọn; phát triển các hạ tầng	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		lương dụng tích hợp quốc phòng - an ninh - dân sự. Có cơ chế đặt hàng, thử nghiệm, thương mại hoá và xuất khẩu có kiểm soát sản phẩm lương dụng; thúc đẩy đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh.	
11	Xây dựng Luật Phát triển đô thị	Hoàn thiện thể chế pháp luật về phát triển đô thị.	Quốc hội đã thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất
12	Nghiên cứu xây dựng Luật hoặc Nghị quyết của Quốc hội về dinh dưỡng học đường	Xây dựng pháp luật về dinh dưỡng học đường.	Hoàn thành 2026 - 2027
13	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về chính sách đặc thù phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh	Xây dựng chính sách đặc thù phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh.	Hoàn thành 2026 - 2027
14	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù thu hút đối tác chiến lược, tập đoàn đa quốc gia, tổ chức nghiên cứu, chuyên gia và nhân tài quốc tế tham gia các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.	Xây dựng và triển khai các cơ chế đặc thù thu hút đối tác chiến lược, tập đoàn đa quốc gia, tổ chức nghiên cứu, chuyên gia và nhân tài quốc tế tham gia các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.	Hoàn thành 2026 - 2027

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
	đổi mới sáng tạo tại Việt Nam		
IV	Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh và Chương trình số 34-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW		
1	Nghiên cứu, rà soát Luật Biển	Đổi mới quản trị không gian biển quốc gia là nội dung cốt lõi, mang tính đột phá trong hoàn thiện thể chế phát triển quốc gia biển mạnh. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về biển, hải đảo và các lĩnh vực liên quan, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, minh bạch, ổn định, khả thi và có sức cạnh tranh quốc tế; tháo gỡ các điểm nghẽn, chông chéo, mâu thuẫn; giải phóng và huy động hiệu quả mọi nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế; chủ động nhận diện, dự báo và đón đầu các xu hướng phát triển, các lĩnh vực biển mới. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật về biển, gắn trách nhiệm của cơ quan thực thi với kết quả thực hiện.	
2	Nghiên cứu, rà soát Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo	Hoàn thiện pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, xác lập nguyên tắc quản trị không gian biển theo hướng hiện đại, tổng hợp, thống nhất, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững biển, đại dương. Hoàn thiện cơ chế giao, cho thuê, đấu giá, đăng ký, cấp giấy chứng nhận sử dụng, khai thác không gian biển; quy định rõ quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động trên không gian biển, trong đó có quyền chuyển nhượng, thế chấp, góp vốn, cho thuê lại; khai thác bền vững gắn với bảo tồn, phục hồi hệ sinh thái, đa dạng sinh học biển.	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		Khẩn trương sửa đổi Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; hoàn thiện cơ chế giao, cho thuê, đấu giá, đăng ký, cấp giấy chứng nhận sử dụng, khai thác không gian biển; quy định rõ quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động trên không gian biển, trong đó có quyền chuyển nhượng, thế chấp, góp vốn, cho thuê lại; khai thác bền vững gắn với bảo tồn, phục hồi hệ sinh thái, đa dạng sinh học biển.	
3	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển hạ tầng và các ngành, lĩnh vực biển mới, trọng điểm	Hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đặc thù, vượt trội để phát triển hạ tầng và các ngành, lĩnh vực biển mới, trọng điểm, có tính dẫn dắt, lan toả.	
4	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển cho các đặc khu, đảo tiền tiêu	Xây dựng và thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển cho các đặc khu, đảo tiền tiêu. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chí đánh giá, đo lường các chỉ tiêu, mục tiêu về xây dựng và phát triển quốc gia biển mạnh.	Hoàn thành 2026 - 2030
5	Nghiên cứu, rà soát các luật điều chỉnh về biển, hải đảo và các lĩnh vực liên quan	Khẩn trương rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về biển, hải đảo và các lĩnh vực liên quan bảo đảm thống nhất, đồng bộ, minh bạch, ổn định, khả thi và có sức cạnh tranh quốc tế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật về biển, gắn trách nhiệm của cơ quan thực thi với kết quả thực hiện.	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
6	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển kinh tế biển	Hoàn thiện cơ chế, chính sách huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế biển.	Hoàn thành 2026 - 2030
V	Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026		
1	Sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan, nhất là về đầu tư, đầu thầu, quy hoạch, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, tài sản công, thuế	Thể chế hoá kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng về quản lý và sử dụng đất đai, trọng tâm là sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai và các luật có liên quan, nhất là về đầu tư, đầu thầu, quy hoạch, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, tài sản công, thuế... bảo đảm đồng bộ, liên thông, thống nhất. Tinh thần xuyên suốt là khơi thông nguồn lực đất đai, nhưng không buông lỏng quản lý; thúc đẩy phát triển, nhưng không để thất thoát tài sản công, không để gia tăng bất bình đẳng hoặc ảnh hưởng quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp.	Hoàn thành 2026 - 2030
2	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm thực hiện cơ chế Nhà nước mua lại dự án nhà ở thương mại của chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng	Thí điểm thực hiện cơ chế Nhà nước mua lại dự án nhà ở thương mại của chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng để tạo quỹ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước, đáp ứng nhu cầu nhà ở của Nhân dân trên cơ sở tính đúng, tính đủ, hợp lý chi phí đầu vào của chủ đầu tư, không bao gồm địa tô chênh lệch.	Hoàn thành 2027

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
VI	Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Chiến lược An ninh quốc gia		
1	Nghiên cứu, rà soát Luật An ninh quốc gia	Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh con người, xác định đây là yếu tố then chốt để nâng cao năng lực bảo vệ an ninh trong kỷ nguyên mới. Sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa đầy đủ quan điểm của Đảng về Chiến lược An ninh quốc gia.	Hoàn thành 2026 - 2030
2	Nghiên cứu xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đột phá trong đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực chiến lược	Nghiên cứu ban hành các cơ chế vượt trội tạo đột phá trong đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực chiến lược, nhất là an ninh mạng, dữ liệu và công nghệ lõi.	Hoàn thành 2026 - 2030
3	Nghiên cứu xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế tài chính đột phá cho an ninh	Rà soát, thiết lập cơ chế tài chính đột phá cho an ninh. Nghiên cứu sử dụng các nguồn lực bảo đảm hiện đại hóa lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia và tăng cường năng lực bảo vệ an ninh quốc gia; nghiên cứu cơ chế ngân sách địa phương hỗ trợ 100% vốn thực hiện các dự án đầu tư hiện đại hóa và tăng cường tiềm lực an ninh; đổi mới cơ cấu chi ngân sách an ninh; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư cơ sở vật chất cho công tác bảo vệ an ninh quốc gia. Xây dựng, thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi nghề phù hợp thống nhất, bảo đảm tương xứng với tính chất nhiệm vụ, mức độ phức tạp, nguy hiểm của công tác bảo vệ an ninh quốc gia trong giai đoạn mới.	Hoàn thành 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
VII	Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới và Chương trình hành động số 31-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 75-KL/TW		
1	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo vệ môi trường	Khẩn trương hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và pháp luật có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu; kết hợp chặt chẽ giữa tiền kiểm gắn với tăng cường hậu kiểm dựa trên mức độ tuân thủ; xây dựng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, bao gồm cả tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật công trình có xét đến yêu cầu ứng phó với biến đổi khí hậu; tiêu chí phân loại dự án theo mức độ rủi ro môi trường. Thiết lập cơ chế kết hợp kiểm soát từng nguồn thải với kiểm soát theo vùng, khu vực và tổng thải lượng chất ô nhiễm; hoàn thiện cơ chế điều phối liên vùng, liên ngành, liên địa phương.	2026
2	Nghiên cứu, rà soát Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo		2026
3	Nghiên cứu, rà soát Luật Đa dạng sinh học		2028
4	Nghiên cứu, rà soát Luật Khí tượng, thủy văn		2027
5	Nghiên cứu, rà soát Luật Tài nguyên nước		2028
6	Nghiên cứu, rà soát Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự	Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền; bổ sung, hoàn thiện chế tài xử lý vi phạm, bảo đảm đủ sức răn đe; tiến hành kiểm toán môi trường theo quy định pháp luật. Tăng cường hướng dẫn, đối thoại, đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm nhận diện rủi ro, phòng ngừa, giảm thiểu sai sót, vi phạm và nâng cao mức độ tuân thủ pháp luật.	2026
7	Nghiên cứu, rà soát Luật Thanh tra, Luật Xử lý vi phạm hành chính		
8	Nghiên cứu xây dựng Luật về biến đổi khí hậu	Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó việc quản lý phát thải khí nhà kính, bảo vệ	2029

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		tầng ô-zôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, thị trường cacbon.	
VIII	Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 76-KL/TW		
1	Nghiên cứu, rà soát các luật về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	Khẩn trương rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, quy định, quy chế, quy trình, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và cơ chế phối hợp liên quan đến tổ chức bộ máy trong toàn hệ thống chính trị. Trọng tâm là tháo gỡ các điểm nghẽn, mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn vận hành ở cơ sở. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn liền với phân bổ nguồn lực; kiên quyết chấm dứt tình trạng giao nhiệm vụ nhưng không bảo đảm điều kiện thực hiện. Thẩm quyền được giao phải gắn chặt với trách nhiệm giải trình và cơ chế kiểm soát quyền lực. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy từ Trung ương đến cấp xã theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ. Đối với những lĩnh vực liên ngành, giao thoa, phải thực hiện nguyên tắc: một việc có một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, một nguồn dữ liệu dùng chung, một quy trình phối hợp liên thông và một cơ chế kiểm tra, giám sát rõ ràng.	
2	Xây dựng Luật Phát triển đô thị	Nghiên cứu xây dựng khu kinh tế đặc biệt nhằm tạo không gian phát triển mới với cơ chế vượt trội, mô hình quản lý tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, kết nối hạ tầng, dịch vụ công và các không gian kinh tế trọng điểm, hình thành các cực tăng trưởng mới, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh khu vực và quốc tế.	Quốc hội đã thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		Hình thành các đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu để lan tỏa, nhân rộng, dẫn dắt phát triển, gắn với mục tiêu xây dựng cấp xã thực sự trở thành trung tâm vận hành mới ở cơ sở. Việc đánh giá các đơn vị hành chính cấp xã về dân số, diện tích, đô thị hóa, đặc điểm địa bàn, dư địa phát triển và yêu cầu phục vụ Nhân dân trong quá trình vận hành bộ máy mới là nhiệm vụ thường xuyên trong quá trình quản lý, hoàn thiện tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở.	
3	Nghiên cứu xây dựng Luật về tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập	Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là trong giáo dục, y tế, văn hóa và các dịch vụ công cơ bản, gắn việc tinh giản biên chế với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức. Đẩy mạnh tự chủ, xã hội hóa dịch vụ công phù hợp; đồng thời Nhà nước phải giữ vai trò chủ đạo, tập trung ngân sách bảo đảm các dịch vụ công cơ bản thiết yếu, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và địa bàn khó khăn.	
4	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đột phá để phát hiện, thu hút, trọng dụng người có năng lực nổi trội	Xây dựng cơ chế đột phá để phát hiện, thu hút, trọng dụng người có năng lực nổi trội; đãi ngộ chuyên gia, công chức có trình độ chuyên môn sâu đồng bộ với hệ thống chức danh, vị trí việc làm, tạo động lực để cán bộ công hiến lâu dài và phát triển gắn với chuyên môn.	
5	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu	Thể chế hóa cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; phân định rõ sai sót do thử nghiệm, đổi mới với sai phạm do động cơ cá nhân, vụ lợi. Đồng thời kiên quyết chấn chỉnh bệnh sợ trách nhiệm, né tránh, ỷ lại,	

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
	trách nhiệm vì lợi ích chung	đùn đẩy, làm việc cầm chừng; kịp thời thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu.	
6	Nghiên cứu, rà soát Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương để tập trung một đầu mối, gắn kết giữa nhiệm vụ tham mưu chiến lược và công tác lãnh đạo tổ chức thực hiện; triển khai đồng bộ ở cấp tỉnh. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phải đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, thực sự gần dân, sát dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân. Tăng cường tập hợp, vận động, giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thiết lập cơ chế điều hành tập trung, thống nhất, bảo đảm tính trực thuộc của các tổ chức chính trị - xã hội vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và bảo đảm các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo luật và điều lệ của từng tổ chức phù hợp với Điều lệ Đảng. Thiết lập cơ chế để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thường xuyên phản ánh, giám sát, đánh giá chất lượng phục vụ của chính quyền các cấp, nhất là cấp xã. Ý kiến của người dân, doanh nghiệp phải trở thành một kênh dữ liệu quan trọng trong đánh giá hiệu quả vận hành của bộ máy mới.	
7	Nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động của chính quyền địa phương trong một số lĩnh vực như khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; pháp luật về đất đai, tài	Hoàn thành 2027

STT	Nhiệm vụ đề xuất	Nội dung yêu cầu, định hướng về hoàn thiện pháp luật	Ghi chú
		nguyên, khoáng sản, tài nguyên rừng, pháp luật về tài chính, ngân sách.	
8	Nghiên cứu, rà soát Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân hoặc các văn bản quy định chi tiết thi hành	Hoàn thiện cơ chế phân định thẩm quyền quyết định và chức năng giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tăng cường giám sát việc thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, nhất là ở cấp tỉnh và cấp xã.	Hoàn thành 2026
9	Nghiên cứu, rà soát Luật Thanh tra	Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức theo ngành dọc đối với các cơ quan Nội chính, Kiểm tra của Đảng, Thanh tra Nhà nước, hoạt động theo cơ chế lãnh đạo “song trùng” cả ở Trung ương và địa phương, báo cáo Bộ Chính trị.	Hoàn thành trong tháng 10/2026
IX	Quy định số 207-QĐ/TW ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về những điều đảng viên không được làm và Kế hoạch số 05-KH/TW ngày 26/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Quy định số 207-QĐ/TW		
	Không phát sinh nhiệm vụ lập pháp.		
X	Quy định số 208-QĐ/TW ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về thi hành Điều lệ Đảng		
	Không phát sinh nhiệm vụ lập pháp.		